

Bản án số: 75/2021/HS-ST
Ngày 31/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Văn Tiến.

Thẩm phán: bà Đỗ Thị Kim Quy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Đại Lâm;

2. Ông Trần Quyết Tiến;

3. Ông Hoàng Long Hính.

- Thư ký phiên tòa: ông Vũ Văn Thuận - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: ông Nông Xuân Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại phòng xử án Hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2021/TLST-HS ngày 28/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 13/12/2021 đối với bị cáo:

Vàng Seo T, sinh ngày 07/6/1970, tại huyện X, tỉnh H; nơi thường trú: thôn H, xã X, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: không; con ông Vàng Diu Q sinh năm 1946 (đã chết) và bà Củ Thị X sinh năm 1948; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/01/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Hiến, Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà Nước tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Bị hại: Giàng Seo S sinh năm 1975 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Giàng Seo S: ông Giàng Seo C sinh năm 1978; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện V, tỉnh H (là cháu ruột bị hại); có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Giàng Seo P; vắng mặt 2. Ông Giàng Vạn N; có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông: bà Sùng Thị Cúc, trú tại: tổ 8 phường Quang Trung, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/01/2021, Vàng Seo T, sinh năm 1970; trú tại thôn H, xã X, huyện X, tỉnh H cùng với anh Giàng Seo P, sinh năm 1985, trú tại thôn X, xã X, huyện X đi làm thuê (*phát nương*) cho gia đình anh Ma Seo H, trú cùng thôn X, khoảng 18 giờ thì xong về nhà anh H nhận tiền công mỗi người được **100.000đ**. Sau đó T cùng về lán (*trông nương*) nhà anh P ăn cơm, trong bữa cơm gồm: Có anh P, cháu Giàng Seo Q, sinh năm 2009 (*con trai P*) và T, lúc ăn cơm chỉ một mình T uống gần hết 01 bát rượu (*loại bát ăn cơm*). Khi ăn cơm xong, anh P hỏi T đi về hay ngủ lại lán? T nói “*ngủ lại lán để hôm sau đi phát nương thuê cho Giàng Seo S, sinh năm 1975, trú tại thôn Q, xã X, huyện X*”. Sau đó khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, anh P điều khiển xe máy đèo cháu Q đi từ lán nương về nhà ở ngủ (*cách khoảng 02Km*), còn T đi bộ một mình lên nhà Giàng Seo S, sinh năm 1975 trú tại thôn Q, xã X, huyện X, tỉnh H (*cách lán anh P khoảng 1,5Km*) mục đích để hỏi ứng trước **50.000đ** tiền công phát nương. Khi đến nơi thấy Giàng Seo S và Giàng Seo S1, sinh năm 1995 trú tại thôn X, xã X, huyện X đang ngồi uống rượu với nhau ở trong nhà, thấy T đến S lấy ra thêm 01 chiếc chén (*loại chén sứ đất bằng*) và rót rượu từ ca nhựa màu trắng (*loại nắp phích*) vào đều 03 chén và mời T uống, nhưng T không uống thì S và S1 tự uống với nhau được khoảng 03 chén, sau đó S1 xảy ra cãi cọ, xích mích với S về việc S không uống hết số rượu đã rót vào trong chén, S1 nói: “*Mày uống không đều, khinh thường anh em họ hàng tao*”, S nói “*Tao không sợ chúng mày*” rồi S đứng lên, T và S1 cũng đứng lên, **T bước đến gần S, đứng song song và dùng tay phải đâm liên tiếp 02 phát** hướng từ dưới lên trên, chéch từ phải qua trái trúng vào vùng thái dương bên phải S. Bị T đâm, S đi vòng qua phía sau lưng S1 ra cửa chính, lúc này **S1** nhìn thấy có 01 con dao tông kim loại đầu bằng, 01 lưỡi sắc, đặc điểm (*dài 39cm, chuôi sắt liền thân dao dài 11cm, bản rộng nhất là 6,8cm*) để trên nóc chuồng gà ở trong nhà, **lập tức S1 dùng tay phải cầm luôn con dao đến chỗ S đang đứng và vùng con dao ngang tầm vai chém liên tiếp 03 phát trúng vào vùng cổ bên phải** làm S bị ngã xuống nền nhà trong tư thế ngã ngửa, xong vút con dao lên giường ngủ kê sát góc nhà của S rồi đi về nhà luôn.

Do đã có mâu thuẫn bức tức với S từ trước, lúc này **T** đi đến chỗ giường cầm lấy con dao **S1** vừa sử dụng chém **S** và đến đứng sát bên sườn trái người S, dùng tay phải cầm dao vùng lên cao **chém liên tiếp 02 phát** theo hướng thẳng từ trên xuống dưới trúng vào **vùng cổ bên phải của S**, trong đó có 01 phát mũi dao quẹt vào vách tường phía trước tương ứng phía trên cổ S tạo thành vết để lại trên bức tường và thấy vết thương ở vùng cổ S chảy ra nhiều máu, bắn thành tia vào mặt trong bức tường phía trước, rồi T lại tiếp tục cầm dao đến đứng giữa chân S, dùng tay phải cầm con dao vùng lên cao **chém phát thứ 03** theo hướng thẳng từ trên xuống dưới trúng vào **vùng hạ vị mu** của S, chém xong T vút luôn con dao xuống khu vực giữa nhà và đi ra ngoài sân, đóng khép cửa nhà lại rồi đi về nhà.

Kết quả khám nghiệm tử thi Giàng Seo S (*bt: 30-31*) được xác định:

- Cổ phải mất toàn bộ da, tổ chức dưới da; 01 phần cơ thái dương phải lộ rõ hệ thống xương vùng mặt và 01 phần xương sọ bên phải, viền da xung quanh nham nhở, lộ rõ phần nhãn cầu bên trái, mất nhãn cầu bên phải, đứt khí quản, thực quản, đốt sống cổ một mặt dưới phẳng, phía trên xương đốt sống cổ vỡ nhiều mảnh, bờ dưới xương hàm dưới bên phải có vết đứt xương, bờ mép sắc gọn, hướng từ trên

xuống dưới, từ trái sang phải dài 8,5cm về phía chính giữa cầm tạo đường đứt xương dài 3,5cm, mặt mắt xương nham nhỡ.

- Vùng hạ vị, mu có vết thương nằm dọc theo đường giữa dài 4cm, bờ mép sắc gọn, toạc rộng 2cm, sâu vào trong hố chậu, gây đứt một phần xương mu.

Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 70/KLPY-PC09 ngày 05/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang (bl: 183-184), kết luận: Nguyên nhân chết của Giàng Seo S: Vết thương đứt toàn bộ phần mềm, mạch máu và cột sống cổ. Cơ chế hình thành thương tích vết thương đứt xương sống cổ, xương hàm dưới bên phải và vết thương vùng hạ vị mu do vật sắc gây ra.

Tại kết luận giám định pháp y về ADN số 68/21/TC-ADN ngày 29/01/2021 của Viện pháp y quốc gia (bl: 178-181) kết luận: ADN thu từ các mẫu A1 (dấu vết màu nâu đỏ thu giữ trên tường mặt ngoài ngôi nhà), A2 (dấu vết màu nâu đỏ thu giữ trên nền nhà tại vị trí phát hiện tử thi), A3 (dấu vết màu nâu đỏ thu giữ trên cánh cửa gỗ của ngôi nhà), A5 (chất màu nâu đỏ bám dính trên con dao thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Giàng Seo S;

Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 23/TT ngày 08/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang (bl: 187-189) kết luận: Tử thi Giàng Seo S1 chết do thiếu máu cơ tim cấp, hậu quả của xơ vữa tĩnh mạch vành mức độ nặng.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 87/KLGD ngày 21/7/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc (bl: 118-119) kết luận:

- Vàng Seo T bị bệnh rối loạn loạn thần do rượu - F10.5 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi).

- Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 18/01/2021 Vàng Seo T bị bệnh rối loạn loạn thần do rượu, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi;

- Hiện tại Vàng Seo T bị bệnh rối loạn loạn thần do rượu, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Đối với **Giàng Seo S1**, Sau khi phạm tội trong quá trình tạm giam để điều tra đã tử vong, nguyên nhân tử vong: Do thiếu máu cơ tim cấp, hậu quả của xơ vữa tĩnh mạch vành mức độ nặng. Nên ngày 15/6/2021 Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Hà Giang đã Quyết định đình chỉ các hoạt động tố tụng đối với bị Giàng Seo S1.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSHG.P2 ngày 27 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Vàng Seo T về tội “Giết người”, theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang sau khi phân tích tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Vàng Seo T phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 19 đến 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày **21/01/2021**.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590; Điều 591 BLDS; Điều 48 BLHS, buộc bị cáo Vàng Seo T phải bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại Giàng Seo S theo quy định của pháp luật.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 con dao; 01 chiếc áo sơ mi kẻ sọc, màu trắng xanh; 01 chiếc quần vải lưng, màu xanh; 01 chiếc áo kiểu rằn ri màu xanh, đen; 01 chiếc quần dài bằng vải, màu ghi xám.

5. Về án phí: Bị cáo T là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, có thu nhập thấp, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Do bị hại có lời lẽ thách thức bị cáo và trước đó đã có lần đánh bị cáo nên bị cáo bức tức không làm chủ được bản thân và đã dùng dao chém bị hại. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội giết người là đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với bản cáo trạng cũng như kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Truy tố bị cáo T về tội danh và điều luật là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; **hành vi phạm tội của bị cáo cũng một phần do lỗi của bị hại có những lời lẽ đe dọa thách thức bị cáo** và trước đó đã có lần đánh bị cáo nên bị cáo bức tức không làm chủ được bản thân và đã dùng dao chém bị hại, do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T với mức hình phạt từ 14 đến 15 năm tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại tại phiên tòa. Về án phí, đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc, hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho bị hại: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Giết người là đúng người đúng tội, đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại các khoản tiền như đại diện của bị hại đã yêu cầu với tổng số tiền mai táng phí là 56.015.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại tố cáo nên đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 21 đến 22 giờ ngày 18/01/2021 xuất phát từ mâu thuẫn trong khi uống rượu, bị hại Giàng Seo S đã có lời qua tiếng lại và có lời lẽ thách thức với Giàng Seo S1, nên Giàng Seo S1 đã sử dụng con dao tông bằng kim loại (*có đặc điểm: Đầu bằng, 01 lưỡi sắc, dài 39cm, chuôi sắt liền thân dao dài 11cm, bản rộng nhất là 6,8cm*), chém Giàng Seo S 03 phát vào vùng cổ phải của bị hại làm bị hại ngã xuống nền nhà trong tư thế ngã ngửa, sau đó vớt con dao lên giường ngủ kê sát góc nhà của S rồi đi về nhà luôn. **Lúc này bị cáo nhớ đến việc trước đây đã từng bị Giàng Seo S đánh, do đó bị cáo tiếp tục nhặt con dao mà trước đó S1 đã dùng chém bị hại, chém 02 phát vào vùng cổ phải, 01 phát vào vùng hạ vị mu của bị hại, hậu quả làm bị hại S chết ngay tại chỗ.** Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các lời khai của Giàng Seo S1 và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, biên bản nhận dạng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, xét thấy hành vi của bị cáo Vàng Seo T đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của BLHS với tình tiết định khung là “Có tính chất côn đồ”.

[3]. Xét vai trò của bị cáo Giàng Seo T và Giàng Seo S1 trong vụ án này: Bị cáo Giàng Seo T có hành vi đâm 02 phát vào vùng thái dương bị hại trước, sau đó Giàng Seo S1 dùng dao chém bị hại, Sau khi S1 chém bị hại xong bỏ đi, bị cáo Giàng Seo T tiếp tục cầm con dao mà S1 vừa sử dụng chém 02 phát vào vùng cổ phải, 01 phát vào vùng hạ vị mu của bị hại là người chém sau dẫn đến việc bị hại tử vong, việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo T và S1 không có sự bàn bạc thống nhất trước. Tuy nhiên trong giai đoạn điều tra Giàng Seo S1 đã chết, do vậy Hội đồng xét xử chỉ xem xét hành vi phạm tội của Giàng Seo T.

[4]. Về hình phạt: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên bị cáo phải nhận thức được rằng việc dùng dao chém vào cổ 2 phát và một phát vào vùng hạ vị mu là vùng trọng yếu của bị hại có thể dẫn đến chết người. Sức khỏe, tính mạng của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm sức khỏe, tính mạng nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính côn đồ hung hãn, coi thường tính mạng của người khác, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, chỉ vì lý do nhỏ nhen, không làm chủ được bản thân, mà bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm tước đoạt tính mạng của bị hại trái pháp luật. Vì vậy xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực

hiện tội phạm cũng như hậu quả mà bị cáo đã gây ra, theo quy định của điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời để răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Không. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà phấn đấu cải tạo tốt trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là **56.015.000 đ**, trong đó:

+ **Tiền làm đám tang 33.815.000đ gồm:** Mua quan tài 10.000.000đ; thuê vận chuyển áo quan 900.000đ; mua quần áo chôn cất 1.200.000đ; mua hương, giấy 400.000đ; trả công thầy cúng 1.600.000đ; mua 100 kg gạo 1.300.000đ; mua 01 con lợn 130kg 10.400.000đ; mua 01 con dê 20 kg 2.600.000đ; mua rượu 02 can 800.000đ; mua thịt lợn 30 kg 2.700.000đ; mua nước uống 500.000đ; mua dầu ăn 220.000đ; mua mì chính 55.000đ; mua ga đốt 330.000đ; mua củi đốt 300.000đ; mua phở gói 360.000đ; mua mì tôm 150.000đ.

+ **Tiền làm ma khô 22.300.000đ gồm:** Mua hương, giấy 400.000đ; trả công thầy cúng 1.600.000đ; mua 100 kg gạo 1.300.000đ; mua 02 con lợn 155kg 12.400.000đ; mua 20 con gà 38 kg 4.560.000đ; mua rượu 02 can 700.000đ; mua dầu ăn 220.000đ; mua gia vị 300.000đ; mua mắm, muối 400.000đ; mua ga đốt 320.000đ.

[7]. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường tiền mai táng phí là 56.015.000đ, bị cáo T chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại. Hội đồng xét xử, xét thấy đây là sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật. Do đó căn cứ vào Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo T phải bồi thường tiền mai táng phí với số tiền 56.015.000đ. Toàn bộ số tiền bồi thường cần giao cho ông Giàng Seo C sinh năm 1978; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện V, tỉnh H (là người đại diện hợp pháp của bị hại) nhận.

[8]. **Về vật chứng vụ án:** Quá trình điều tra đã tạm giữ 01 con dao; 01 chiếc áo sơ mi kẻ sọc, màu trắng xanh; 01 chiếc quần vải lửng, màu xanh; 01 chiếc áo kiểu rằn ri màu xanh, đen; 01 chiếc quần dài bằng vải, màu ghi xám. Xét thấy toàn bộ số vật chứng không còn giá trị sử dụng cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

[9]. **Về án phí:** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo và bị cáo đều đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn thuộc diện hộ nghèo, sống ở vùng

sâu, vùng xa, vùng kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo và ý kiến của bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật cần được chấp nhận.

[10]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Seo T phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Seo T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 21/01/2021).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự; Điều 48 BLHS. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo Vàng Seo T phải bồi thường tiền mai táng phí với số tiền 56.015.000đ (năm mươi sáu triệu, không trăm mười lăm nghìn đồng) cho gia đình bị hại. Toàn bộ số tiền bồi thường giao cho ông Giàng Seo C sinh năm 1978; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện V, tỉnh H (là người đại diện hợp pháp của bị hại) nhận.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 con dao; 01 chiếc áo sơ mi kẻ sọc, màu trắng xanh; 01 chiếc quần vải lửng, màu xanh; 01 chiếc áo kiểu rằn ri màu xanh, đen; 01 chiếc quần dài bằng vải, màu ghi xám.

(Tình trạng và đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021 giữa Công an tỉnh Hà Giang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Vàng Seo T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- PC01; PC 02; PV06 Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Cục Thi Hành án;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã X, huyện X;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Tiến